

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 100/2003/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2003

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng, Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 5/5/2000 và số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/1/2003 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 182/2003/QĐ-TTg ngày 05/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát hành trái phiếu Chính phủ để đầu tư một số công trình giao thông, thủy lợi quan trọng của đất nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư từ nguồn phát hành trái phiếu Chính phủ như sau:

1. Tất cả các dự án đầu tư bằng nguồn vốn phát hành trái phiếu Chính phủ đều phải được quản lý theo đúng quy định tại Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ và được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 5/5/2000 và số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/1/2003 của Chính phủ; việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư được thực hiện theo Thông tư số 44/2003/TT-BTC ngày 15/5/2003 và số 45/2003/TT-BTC ngày 15/5/2003 của Bộ Tài chính.

2. Do đặc thù về nguồn vốn, Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư từ nguồn phát hành trái phiếu Chính phủ như sau:

2.1- Về mục tiêu đầu tư:

Vốn đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ chỉ bố trí cho các dự án đầu tư bằng nguồn vốn phát hành trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2003-2010 thuộc danh mục quy định tại Quyết định số 182/2003/QĐ-TTg ngày 5/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ, không được sử dụng cho các dự án ngoài danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2.2- Về sử dụng vốn:

- Việc bố trí vốn đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ cho các dự án căn cứ vào khả năng huy động và tiến độ thực hiện của dự án.
- Dự án có khả năng thực hiện vượt kế hoạch vốn do đẩy nhanh tiến độ được ứng trước kế hoạch vốn năm sau; nếu hết năm không thực hiện hết được chuyển sang năm sau tiếp tục thực hiện cho đến khi dự án kết thúc đầu tư.

2.3- Về lập kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư:

- Việc lập kế hoạch vốn hàng năm theo quy định về lập dự toán ngân sách nhà nước nhưng được lập riêng cho các dự án đầu tư bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ. Căn cứ vào tiến độ đầu tư đã được xác định trong Quyết định đầu tư và tình hình thực hiện các dự án, các Bộ, UBND các tỉnh được giao nhiệm vụ quản lý dự án lập kế hoạch vốn đầu tư hàng năm (có chia theo quý) của từng dự án, gửi Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư. *(Theo biểu số 01/KH-TPCP đính kèm).*
- Bộ Tài chính rà soát thủ tục đầu tư và xây dựng, khả năng thực hiện của từng dự án trong kế hoạch, thông báo kế hoạch thanh toán vốn đầu tư của từng dự án cho Kho bạc nhà nước trung ương (đối với dự án do Trung ương quản lý); hoặc thông báo cho Sở Tài chính (đối với dự án do địa phương quản lý), Sở Tài chính thông báo kế hoạch thanh toán vốn đầu tư cho Kho bạc nhà nước tỉnh; đồng gửi Bộ hoặc UBND tỉnh để phối hợp quản lý.
- Trong năm kế hoạch, nếu tiến độ thực hiện và nhu cầu vốn thanh toán thực tế của các dự án có thay đổi so với kế hoạch đầu năm, các Bộ, UBND tỉnh cần lập kế hoạch vốn đầu tư điều chỉnh, bổ sung, gửi Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư để Bộ

Tài chính chủ động điều hành mức vốn trái phiếu phát hành và kế hoạch thanh toán vốn. Thời gian điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư là vào tháng 8 hàng năm.

2.4- Đối với các dự án đang đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước nay được đầu tư bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, vốn trái phiếu Chính phủ sẽ bố trí để đầu tư tiếp, không thanh toán cho phần vốn ngân sách nhà nước đã bố trí cho dự án.

2.5- Các dự án đã được ứng trước vốn ngân sách nhà nước được bố trí vốn trái phiếu Chính phủ để hoàn ứng. Số vốn hoàn ứng được bố trí trong kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ hàng năm và được thu hồi bằng cách trừ ngay vào kế hoạch thanh toán vốn đầu tư của dự án.

2.6- Các dự án đang đầu tư bằng nguồn vốn tín dụng nhà nước nay chuyển sang đầu tư bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ được tiếp tục giải ngân vốn tín dụng theo kế hoạch và chấm dứt hợp đồng tín dụng đến hết ngày 31/10/2003. Các dự án này được bố trí vốn trái phiếu Chính phủ để đầu tư tiếp và trả nợ vốn tín dụng đã vay (cả gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký).

Kho bạc nhà nước cấp vốn cho dự án để trả nợ vốn tín dụng theo quy định như sau:

- Căn cứ đề nghị của chủ đầu tư và hồ sơ thanh toán trả nợ (gồm hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, thông báo trả nợ của tổ chức cho vay), Kho bạc nhà nước kiểm tra, cấp vốn cho dự án đồng thời chuyển tiền chi trả trực tiếp cho Quỹ Hỗ trợ phát triển.

- Kho bạc nhà nước chỉ kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ thanh toán trả nợ và số tiền trả nợ từng lần, không kiểm soát giá trị khối lượng XDCB hoàn thành đã được Quỹ Hỗ trợ phát triển kiểm soát khi giải ngân. Việc kiểm soát giá trị khối lượng XDCB hoàn thành được thanh toán do Quỹ Hỗ trợ phát triển chịu trách nhiệm.

- Nếu điều kiện nguồn vốn cho phép, chủ đầu tư được trả nợ vay sớm so với thời hạn trả nợ trong hợp đồng tín dụng đã ký với Quỹ Hỗ trợ phát triển.

2.7- Về hạch toán, quyết toán vốn:

- Căn cứ kế hoạch thanh toán vốn đầu tư và tiến độ thực hiện của các dự án, Bộ Tài chính chuyển vốn từ nguồn trái phiếu Chính phủ sang Kho bạc nhà nước trung ương